

Số:129/2018/QĐST- HNGĐ

Thái Thụy, ngày 29 tháng 8 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 211/2018/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 8 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Vũ Thị T**, sinh năm 1972.

Địa chỉ: Thôn X-AD, xã TV, huyện T1, tỉnh Thái Bình.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Hồng T2 (Nguyễn Đình T2)**, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Thôn X-AD, xã TV, huyện T1, tỉnh Thái Bình.

- Căn cứ **Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;**

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào các Điều: 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Hồng T2 (Nguyễn Đình T2) và chị Vũ Thị T thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Anh Nguyễn Hồng T2 (Nguyễn Đình T2) và chị Vũ Thị T có 03 con chung là Nguyễn Thị Hải Y, sinh ngày 07/6/1995; Nguyễn Thị Ngọc A, sinh ngày 31/10/2000 và Nguyễn Đình HA, sinh ngày 08/11/2010, hiện tại con Y đã trưởng thành. Giao hai con Nguyễn Thị Ngọc A và Nguyễn Đình HA cho chị T được trực tiếp nuôi dưỡng, chị T không yêu cầu anh T2 phải cấp dưỡng nuôi con chung, anh T2 đồng ý. Hai con chung Nguyễn Thị Ngọc A và Nguyễn Đình HA

có đơn xin ở với mẹ. Anh T2 có quyền đi lại chăm sóc con chung không ai được cản trở; việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con được đặt ra giải quyết khi đương sự có yêu cầu.

- Về tài sản chung: Không đặt ra giải quyết.

- Về án phí: Chị Vũ Thị T phải nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí chị T đã nộp tại Biên lai số 0001534 ngày 17/8/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T1, tỉnh Thái Bình sang thi hành án phí. Đối trừ trả lại chị Vũ Thị T 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện T1;
- Chi cục THADS huyện T1;
- UBND xã TV;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đồng Ngọc Huyền